

Bản án số: 858/2018/HS-PT

Ngày: 28 - 12 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: **Ông Ngô Tiến Phong.**

Các Thẩm phán: **Bà Phan Thanh Huyền, bà Nguyễn Bích Ngân.**

- Thư ký phiên tòa: **Ông Hà Đức Thiện**- Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Ông Lưu Mạnh Hoan - Kiểm sát viên.

Ngày 28/12/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 787/2018/HSPT ngày 21 tháng 11 năm 2018 do có kháng cáo tăng hình phạt và tăng bồi thường của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 140/2018/HSST ngày 10 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện S, thành phố Hà Nội.

Lý lịch bị cáo: **Nguyễn Văn Nh**, sinh năm 1976, tại Thái Nguyên; trú quán: Thôn A, xã T, thị xã P, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; văn hóa: 5/12; con ông Nguyễn Hồng S (đã chết) và bà Phạm Thị L; vợ là Nguyễn Thị Ph và 03 con; theo danh chỉ bản số 066 ngày 03/01/2018 thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; bị bắt từ ngày 01/01/2018, hiện đang tạm giam, có mặt.

Bị hại kháng cáo:

Bà Nguyễn Thị X, sinh 1959 và anh Nguyễn Văn C, sinh 1992; cùng trú tại: Thôn Đ, xã B, huyện S, TP. Hà Nội, có mặt.

Người bảo vệ quyền lợi cho bị hại: Luật sư Đặng Văn Cường, Văn phòng luật sư Chính Pháp, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 13 giờ ngày 01/01/2018 Nguyễn Văn Nh đi xe máy đến nhà mẹ vợ là bà X ở thôn Đ, xã B, huyện S để nói chuyện với vợ

là chị Ph về việc ly hôn. Khi đến nơi không có chị Ph ở nhà, Nh ngồi nói chuyện với anh C là em trai chị Ph một lúc thì Nh bảo C gọi chị Ph về. Khi chị Ph về thì Nh kéo tay chị Ph bảo chị ngồi xuống ghế để nói chuyện nhưng chị Ph không nghe, đúng lúc này bà X về đến nhà nhìn thấy vậy nên có nói với Nh: “Mày nói chuyện thì ngồi đàng hoàng mà nói, nếu mà quấy nhiễu thì về khỏi nhà tao”. Nh quay ra nói lại một vài câu với bà X dẫn đến hai bên lời qua tiếng lại, to tiếng. Nh liền chạy ra chỗ xe máy của mình lấy 01 con dao nhọn loại dao bầu Nh vừa mua ở chợ để trong cốp xe, Nh cầm dao chạy đến chỗ bà X và chị Ph đang đứng dùng dao đâm trúng mặt ngoài cánh tay trái của bà X. Thấy vậy, anh Nguyễn Văn C là con trai bà X xông vào can ngăn ôm Nh từ phía sau, trong lúc hai bên giằng co thì anh C bị dao cứa vào mặt gan mu bàn tay trái, do Nh vùng vẫy nhưng anh C không buông tay nên dao Nh cầm đưa lên, mũi dao đã tỳ vào ngực trái của anh C, lúc này có anh Nguyễn Văn Thịnh là hàng xóm có mặt đã vào can ngăn, tước bẻ dao của Nh; do bị chảy nhiều máu nên anh C buông Nh ra, Nh đã đến ngay cơ quan công an đầu thú.

Đối với thương tích của bà Nguyễn Thị X:

* Tại Bệnh án ngoại khoa xác định vết thương mặt ngoài cánh tay trái kích thước 15x3cm, sắc gọn, đứt cơ delta, rỉ máu. Hạn chế cơ năng cánh tay trái. Chẩn đoán vết thương phần mềm cánh tay trái phức tạp.

* Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số 27/C54 ngày 08.01.2018 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận thương tích của bà Nguyễn Thị X như sau (Lần 1):

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể cho vết thương đã khâu tại mặt ngoài 1/3 trên cánh tay trái tại thời điểm giám định là: 03% (ba phần trăm).

- Vết thương do vật sắc gây nên.

* Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích bổ sung (Lần 2) số 803/C54 ngày 13.02.2018 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận thương tích của bà Nguyễn Thị X như sau:

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể cho sẹo mặt ngoài trên cánh tay trái kèm đứt cơ Delta, không ảnh hưởng chức năng tại thời điểm giám định bổ sung là: 08% (tám phần trăm).

- Tổn thương do vật sắc gây nên.

Đối với thương tích của anh Nguyễn Văn C:

* Tại Bệnh án ngoại khoa xác định: Vết thương thành ngực trái 1cm, sắc gọn, rỉ máu, không phì phò qua vết thương; vết thương mặt gan mu cánh bàn tay trái 4x1cm, sắc gọn, rỉ máu, hạn chế cơ năng ngón tay trái. Chẩn đoán vết thương ngực, bàn tay trái.

* Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số 28/C54 ngày 08/01/2018, kết luận thương tích của anh Nguyễn Văn C (Lần 1) như sau:

- Vết thương đã khâu vùng ngực trái 01%.

- Vết thương đã khâu vùng mu cánh tay trái: 02%. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Văn C là 03% (ba phần trăm).

* Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích bổ sung (Lần 2) số 802/C54 ngày 13/02/2018, kết luận thương tích của anh Nguyễn Văn C như sau:

- Sẹo vùng ngực trái: 01%.

- Sẹo vùng mu cánh tay trái kèm đứt phần cơ dạng ngón I, không ảnh hưởng chức năng: 03%.

Tổng tỷ lệ phần trăm thương tích cơ thể tại thời điểm giám định bổ sung là 04% (bốn phần trăm).

- Các tổn thương do vật sắc nhọn gây nên.

Ngày 19/01/2018 anh C và bà X có đơn đề nghị Cơ quan điều tra xử lý Nh theo quy định pháp luật.

Về dân sự:

- Anh C yêu cầu Nh phải bồi thường các khoản sau:

+ Tiền khám chữa bệnh có hóa đơn: 5.902.000đồng, trong đó cơ quan bảo hiểm chi trả là 4.368.000đồng. Do anh tham gia đóng bảo hiểm y tế tự nguyện nên được cơ quan bảo hiểm chi trả, do vậy anh C chỉ phải đóng 1.534.000 đồng.

+ Tiền mất thu nhập bản thân trong 02 tháng: 200.000đồng/ngày x 60 ngày = 12.000.000đồng.

+ Đối với tiền mất thu nhập của người chăm sóc và thuê Ph tiện đi lại do bà X đã yêu cầu nên anh không yêu cầu nữa.

+ Đối với tiền chi phí giám định anh nhất trí gộp vào đề nghị của bà X nên anh không yêu cầu nữa.

+ Tiền bù đắp tổn hại tinh thần: 30.000.000đồng.

+ Tiền bồi dưỡng sức khỏe: 20.000.000đồng.

Tổng số tiền: **67.902.000đ**

- Bà X yêu cầu Nh phải bồi thường các khoản sau:

+ Tiền khám chữa bệnh có hóa đơn là 7.559.355đồng.

+ Tiền thuê Ph tiện của cả hai mẹ con: Thuê xe đi viện 400.000đồng, thuê xe đi giám định bổ sung 800.000đ, tổng :1.200.000đồng.

+ Tiền mất thu nhập bản thân trong 04 tháng: 200.000đồng/ngày x 120 ngày = 24.000.000đồng.

+ Tiền mất thu nhập của người chăm sóc gồm 02 người: Chị Định là em gái bà trông 02 ngày với 200.000đồng/ngày = 400.000đồng, chị Mai con gái bà trông 10 ngày với 230.000đồng/ngày = 2.300.000, tiền vé máy bay ra vào của chị Mai từ Hà Nội đi Bà Rịa - Vũng Tàu và ngược lại là 3.100.000đồng. Tổng = 5.800.000đồng

+ Đối với tiền chi phí giám định hiện tại Công an huyện S chưa trả biên lai nên không có nộp cho Tòa án, nay bà đề nghị tổng chi phí cho hai lần giám định của cả hai mẹ con là 9.000.000đồng.

+ Tiền bù đắp tổn hại tinh thần: 45.000.000đồng.

+ Tiền bồi dưỡng sức khỏe: 30.000.000đồng.

Tổng số tiền là **122.559.355đồng**.

Vật chứng thu giữ: 01 chuôi dao làm bằng gỗ; 01 lưỡi dao bằng kim loại, 01 đôi giày da màu đen; 01 xe máy BKS: 20H1 – 26912.

Chị Ph khai nhận chiếc xe máy Nhn hiệu Honda Lead BKS 20H1 – 26912 là tài sản chung của vợ chồng chị, chị đề nghị được nhận lại xe máy để lấy Ph tiện đi lại.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 140/2018/HSST ngày 10 tháng 10 năm 2018, Toà án nhân dân huyện S, thành phố Hà Nội đã xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Nh 12 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a, d khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định phần bồi thường dân sự, án phí, xử lý vật chứng, quyền kháng cáo bị cáo, bị hại theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 24 và 25 tháng 10 năm 2018 cả 2 bị hại kháng cáo xin tăng hình phạt và tăng bồi thường.

Tại phiên tòa hôm nay hai bị hại vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo thành khẩn khai báo và cho rằng vợ chồng mâu thuẫn do vợ ngoại tình có con riêng, khi vợ bỏ về nhà mẹ đẻ, bị cáo đã xuống nước sang mời về nhưng vợ bị cáo không về mà làm to chuyện. Thấy vậy, mẹ vợ và gia đình nhà vợ đã bênh vực con gái, xúc phạm bị cáo nên bị cáo có hành động gây thương tích trên. Điểm gây thương tích bị cáo chỉ nhằm vào cánh tay; nay bị cáo có tội, xin chịu tội và chịu mọi hình phạt của pháp luật.

- Bị hại thừa nhận án sơ thẩm nêu là đúng vụ việc và mô tả hành vi tỉ mỉ của từng người khi tham gia vụ án. Bị hại cho rằng bị cáo có hành vi giết người, hơn nữa là mức bồi thường mà Tòa cấp sơ thẩm áp dụng là không thỏa đáng; mặc dù, thương tích của anh C chỉ là 04% và bà X là 08% tổn thương cơ thể.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu và đề xuất hướng giải quyết vụ án như sau: Bản án hình sự sơ thẩm hình sự sơ thẩm số 140/2018/HSST ngày 10 tháng 10 năm 2018, Toà án nhân dân huyện S, thành phố Hà Nội đã xét xử bị cáo Nguyễn Văn Nh phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a, d khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Đây là vụ án khởi tố theo yêu cầu người bị hại và thương tích của anh C là 04% và bà X là 08% tổn thương cơ thể qua giám định, bị hại cũng có lỗi. Xét nguyên nhân và hậu quả thì mức án 12 tháng tù mà Tòa án sơ thẩm áp dụng với bị cáo là phù hợp nên đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo tăng hình phạt của bị hại. Xét bồi thường dân sự đối với hai bị hại Tòa sơ thẩm áp dụng cũng phù

hợp; tuy nhiên, tiền khám chữa bệnh của hai bị hại không được Tòa sơ thẩm áp dụng toàn bộ nên đề nghị HĐXX chấp nhận toàn bộ phần tiền này cho bị hại, mặc dù đã được bảo hiểm thanh toán.

Các quyết định khác không bị kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật đề nghị HĐXX không xét.

- Luật sư bảo vệ quyền lợi cho bị hại thì đề nghị: Hành vi của bị cáo có tính chất côn đồ, dùng dao gây thương tích cho nhiều người; trong quan hệ vợ chồng thì hay đánh vợ. Trước khi bị cáo đi gây thương tích trong vụ án này, thì bị cáo đã lập di chúc; điều này thể hiện tính quyết liệt của bị cáo. Luật sư đề nghị tăng hình phạt tù lên đối với bị cáo là 24 tháng tù. Còn về phần dân sự luật sư đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu người bị hại đưa ra.

Sau khi nghe các bên đề nghị;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở hồ sơ vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] **Về hình thức:** Kháng cáo của bị hại Nguyễn Thị X và Nguyễn Văn C gửi trong hạn luật định, phù hợp về mặt nội dung và hình thức nên được Hội đồng xét xử chấp nhận, xét xử phúc thẩm.

[2] **Về nội dung:** Với diễn biến vụ án được mô tả ở trên, qua mâu thuẫn gia đình, bị cáo Nguyễn Văn Nh đã dùng dao gây tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể cho bà Nguyễn Thị X là 08% và anh Nguyễn Văn C là 04%, vị trí gây thương tích là ở vùng tay nên Bản án sơ thẩm số 140/2018/HSST ngày 10/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện S đã xét xử bị cáo Nguyễn Văn Nh về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a, d khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo tăng hình phạt của bị hại Hội đồng xét xử thấy: Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Nh là ít nghiêm trọng, bị cáo đã sử dụng dao, tìm vị trí gây thương tích cho bị hại là vùng tay; sau khi có các hành động cãi cọ với bị hại. Thương tích vùng ngực của anh C gây sứt da chảy máu được hình thành trong quá trình vật lộn.

Ngay sau khi vụ việc xảy ra bị cáo đã ra Công an đầu thú và nộp số tiền 8.000.000 đồng bồi thường cho bị hại, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 12 tháng tù là phù hợp nên kháng cáo tăng hình phạt của bị hại không được HĐXX phúc thẩm chấp nhận.

[4] **Về trách nhiệm dân sự:** Bị hại kháng cáo tăng bồi thường, nêu các yêu cầu bồi thường như đã xuất trình ở trên. Với yêu cầu này HĐXX thấy do tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể mà bị cáo gây cho bà Nguyễn Thị X 08% và anh Nguyễn Văn C 04% tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể, Tòa án cấp sơ thẩm đã buộc

bị cáo phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị X là 38.886.000 đồng, cho anh Nguyễn Văn Công là 11.634.000 đồng có phần phù hợp. Tuy nhiên, do bà X tuổi đã cao, thương tích nặng hơn nên HĐXX chấp nhận toàn bộ tiền khám chữa bệnh của bà Nguyễn Thị X là 7.559.355 đồng thay vì số tiền 346.000 đồng mà Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận.

Đối với kháng cáo tăng bồi thường của anh Nguyễn Văn C không được chấp nhận. Các phần bồi thường khác Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng theo bảng kê là phù hợp nên HĐXX thấy cần được giữ nguyên.

Vậy, tổng số tiền bị cáo phải bồi thường cho bị hại Nguyễn Thị X là 46.099.355 đồng, đã bồi thường được 8.000.000 đồng, còn lại phải bồi thường là 38.099.000 đồng. Số tiền bị cáo phải bồi thường anh Nguyễn Văn C là 11.634.000 đồng

[5] Về án phí: Đây là vụ án khởi tố theo yêu cầu bị hại, toàn bộ kháng cáo của anh Nguyễn Văn C không được chấp nhận nên anh C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo và bị hại Nguyễn Thị X không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356; điểm b khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30.12.2016 của UBTVQH qui định về án phí lệ phí Tòa án.

- Không chấp nhận kháng cáo tăng hình phạt và tăng bồi thường của bị hại Nguyễn Văn C.

- Không chấp nhận kháng cáo tăng hình phạt, chấp nhận kháng cáo tăng bồi thường của bị hại Nguyễn Thị X.

Áp dụng: Điểm a, d khoản 1 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Nh 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù tính từ ngày bắt 01/01/2018.

Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng: Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Buộc bị cáo Nguyễn Văn Nh phải bồi thường ngay số tiền còn lại cho bà Nguyễn Thị X là 38.099.355 đồng (Ba mươi tám triệu không trăm chín mươi chín ngàn ba trăm năm mươi lăm đồng).

- Buộc bị cáo Nguyễn Văn Nh phải bồi thường ngay cho anh Nguyễn Văn C số tiền là 11.634.000đồng (Mười một triệu, sáu trăm ba mươi tư ngàn đồng).

- Tuyên trả lại cho bà Nguyễn Thị X số tiền 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng) mà bị cáo Nguyễn Văn Nh đã nộp. (*Số tiền trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc đang quản lý theo Biên lai thu tiền số 0000347 ngày 29.6.2018*).

Kể từ ngày người có quyền yêu cầu thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu lãi suất của khoản tiền chưa thi hành án với mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước quy định tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thi hành theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về án phí: Anh Nguyễn Văn C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Nguyễn Văn Nh phải nộp 2.480.000 đồng án phí dân sự.

Tuyên trả lại anh Nguyễn Văn C số tiền 100.000 đồng bà Nguyễn Thị X số tiền 300.000 đồng theo các biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 1435 và 1436 ngày 25/10/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện S.

Các quyết định khác không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND huyện S;
- VKSND huyện S;
- Công an huyện S;
- Chi cục THA.DS huyện S;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Ngô Tiến Phong